BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Phát hành ngày 07/02/2022

TỔNG QUAN TTCK TRONG NƯỚC

TỔNG QUAN TTCK	HSX	HNX	UPCOM	VN30
Chỉ số Index	1,478.96	416.73	109.69	1,532.24
%Thay đổi trong tuần	0.41%	-0.27%	0.01%	2.00%
GTGD TB/ phiên (tỷ đồng)	21,550.44	2,216.01	1,170.45	14,421.08
%Thay đổi so với tuần trước	-12.01%	-15.97%	-29.39%	-8.92%
KLGD TB/ phiên (triệu CP)	702.21	77.09	65.47	431.47
%Thay đổi so với tuần trước	-8.21%	-25.52%	-26.92%	-2.79%
P/E	16.60	21.73	23.41	16.01
P/B	2.66	2.60	2.55	3.17

Diễn biến TTCK trong nước

Kết thúc tuần giao dịch từ 24-28/1, VN-Index đứng ở mức 1.478,96 điểm, tương ứng mức tăng 0,41% so với tuần trước đó. UPCoM-Index tăng nhẹ 0,01% lên 109,69 điểm. Trong khi đó, HNX-Index giảm 0,27% xuống mức 416,73 điểm.

Tính trên toàn thị trường, khối ngoại mua vào 272,5 triệu cổ phiếu, trị giá 11.443 tỷ đồng, trong khi bán ra 207 triệu cổ phiếu, trị giá 9.492 tỷ đồng. Tổng khối lượng mua ròng ở mức 66 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị mua ròng là 1.951 tỷ đồng. Riêng ở sàn HoSE, khối ngoại có tuần mua ròng mạnh nhất kể từ thời điểm giữa tháng 8/2021 với giá trị 1.867 tỷ đồng, tương ứng khối lượng mua ròng là trên 62 triệu cổ phiếu. Nếu chỉ tính giao dịch khớp lệnh, dòng vốn ngoại sàn này mua ròng 2.220 tỷ đồng. Tại sàn HNX, khối ngoại có tuần mua ròng thứ 4 liên tiếp với giá trị gấp 5,9 lần tuần trước đó và đạt gần 60 tỷ đồng, tương ứng khối lượng gần 2 triệu cổ phiếu. Ở sàn UPCoM, khối ngoại mua ròng trở lại 24,5 tỷ đồng, tương ứng khối lượng mua ròng là gần 2 triệu cổ phiếu.

Khối tự doanh của công ty chứng khoán (CTCK) giao dịch theo chiều hướng tiêu cực sau chuỗi 4 tuần mua ròng liên tiếp. Cụ thể, tự doanh CTCK mua vào 56,6 triệu cổ phiếu trên sàn HoSE, trị giá 2.483 tỷ đồng, trong khi bán ra 58,6 triệu cổ phiếu, trị giá 2.799 tỷ đồng. Tổng khối lượng bán ròng ở mức 2 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị ban ròng 317 tỷ đồng, trong đó dòng vốn này bán ròng 450 tỷ đồng thông qua phương thức khớp lệnh.

Đồ thị chỉ số VNINDEX

Diễn biến TTCK phái sinh

Thị trường phái sinh tăng điểm so với tuần trước, đóng cửa tuần các chỉ số đồng loạt tăng điểm. Tính chung cho cả tuần, VN30F1M tăng 1.94%, tương ứng 1,528.00 điểm; hợp đồng VN30F2M tăng 1.99% lên mốc 1,527.90 điểm, hợp đồng VN30F1Q đóng cửa ở mức 1,515.10 điểm tăng 1.52%, VN30F2Q tăng 1.29%, đóng cửa ở mức 1,513.30 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 1,532.24 điểm, tăng 2.00% so với cuối tuần trước. Tâm lý thị trường đang tỏ ra khá hưng phấn, các nhà đầu tư đang có xu hướng mua vào.

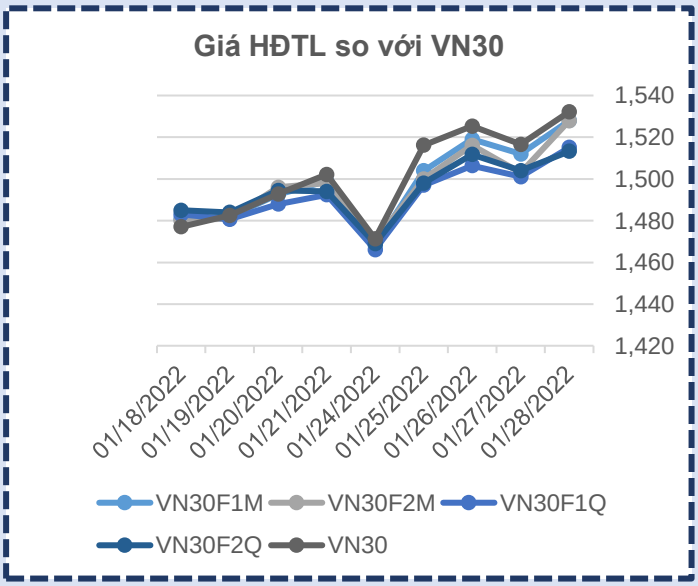

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

Phát hành ngày 07/02/2022

CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

TTCK QT	Chỉ số Index	%Thay đổi trong tuần
Dow Jones	35,090	1.05%
S&P 500	4,501	1.55%
FTSE 100	7,516	0.67%
DAX	15,100	-1.43%
Shang Hai	3,361	-4.57%
Nikkei	27,440	2.70%

Diễn biến TTCK quốc tế

Kết thúc phiên cuối tuần, Dow Jones giảm 21,42 điểm, tương đương 0,06%, xuống 35.089,74 điểm. S&P 500 tăng 23,09 điểm, tương đương 0,52%, lên 4.500,53 điểm. Nasdaq tăng 219,19 điểm, tương đương 1,58%, lên 14.098,01 điểm.

Chốt tuần, Nasdaq tăng 2,4%, S&P 500 tăng 1,6% còn Dow Jones tăng 1,1%. Tổng khối lượng giao dịch tại Mỹ ngày 4/2 là 11,07 tỷ cổ phiếu, thấp hơn so với trung bình 20 phiên 12,37 tỷ cổ phiếu.

Chỉ số MSCI châu Á – Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản tăng 1,07%. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 tăng 0,73%, Topix tăng 0,55%. Thị trường Trung Quốc đại lục nghỉ Tết Âm lịch. Hang Seng của Hong Kong tăng 3.24% với lĩnh vực tài chính khởi sắc, cổ phiếu HSBC tăng 4,99%, Standard Chartered tăng 4,83% sau khi Ngân hàng Anh ngày 3/2 thông báo tăng lãi suất. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 1,57%. ASX 200 của Australia tăng 0,6%.

DIỄN BIẾN GIÁ HÀNG HÓA CÓ TÁC ĐỘNG ĐẾN TTCK

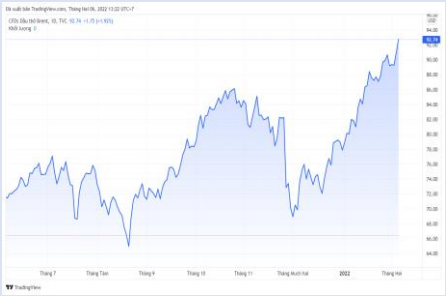

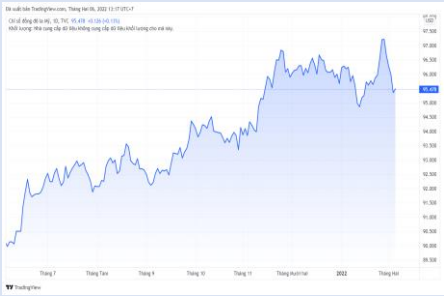

Giá vàng

Chốt tuần, giá vàng ngày 4/2 tăng nhờ lo ngại liên quan lạm phát giúp xóa bỏ phần nào ảnh hưởng từ việc USD mạnh lên.

Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 3,8 USD lên 1.808,4 USD/ounce.

Giá vàng tương lai tăng 0,2% lên 1.807,8 USD/ounce.

Giá dầu

Giá dầu Brent tương lai tăng 2,16 USD, tương đương 2,4%, lên 93,27 USD/thùng, trong phiên có lúc chạm 93,7 USD/thùng, cao nhất kể từ tháng 10/2014.

Giá dầu WTI tương lai tăng 2,04 USD, tương đươgn 2,3%, lên 92,31 USD/thùng, trong phiên có lúc chạm 93,17 USD/thùng, cao nhất kể từ tháng 9/2014.

Chốt tuần, giá dầu Brent, WTI lần lượt tăng 3,6% và 6,3%.

Tiền tệ

Chốt tuần, chỉ số US Dollar Index (DXY) đo lường biến động đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt (EUR, JPY, GBP, CAD, SEK, CHF) hiện ở mức 95,48.

Trong tuần qua, đồng bạc xanh đã chứng kiến sự sụt giảm mạnh khi một loạt các dữ liệu được công bố. Theo đó, đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ trong tuần giảm mạnh. Bên cạnh đó, báo cáo cho thấy bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ tăng 467.000 việc làm trong tháng trước.

Hiện các nhà đầu tư đang "nín thở" chờ đợi dữ liệu lạm phát mới nhất của Mỹ, dự kiến được công bố vào tuần sau.

PHÂN TÍCH KĨ THUẬT TTCK

Phát hành ngày 07/02/2022

CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

VNINDEX

Chỉ số VN-Index tăng 8,2 điểm lên 1.478,96 điểm, thanh khoản trên sàn HSX đạt hơn 20.000 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng hơn 330 tỷ đồng trên sàn HSX tập trung vào KBC, STB, VRE, SSI,…ngược lại khối ngoại bán ra HPG, VIC, NVL, VNM,…

Kết phiên giao dịch ngày thứ 6, VN-Index đóng cửa tại 1.478,96 điểm tạo thành cây nến Bullish Engulfing Pattern - Nhận Chìm Tăng Trưởng là một mẫu hình đảo chiều tăng giá, thường xảy ra ở cuối của một xu hướng giảm. Chỉ số trong phiên đã kiểm định SMA10 tại vùng 1.477 điểm nhưng chưa thành công.

Trên đồ thị tuần, VN-Index tạo thành cây nến Hammer thứ 2, trong tuần có lúc chỉ số đã kiểm định lại vùng hỗ trợ 1425 điểm 1 lần nữa và bật lên nhờ lực cầu bắt đáy mạnh dù vậy chỉ số vẫn đóng cửa dưới đường SMA10.

HNXINDEX

Chỉ số HNX-Index tăng 5,46 điểm (1,33%) lên 416,73 điểm.Thanh khoản trên sàn HNX đạt gần 2.000 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng nhẹ hơn 10 tỷ đồng trong phiên tập trung mua ròng PVI, PLC, PVS,...

Kết phiên giao dịch ngày thứ 6, HNX-Index đóng cửa tại 416,73 điểm, chỉ số sau khi tạo đáy ngắn hạn đã có nhịp hồi phục dần vào cuối tuần trước, các chỉ báo RSI và MFI đã đi vào vùng quá mua cho thấy chỉ số đã tạo đáy ngắn hạn và đang có xu hướng phục hồi nhẹ sau nhịp giảm sâu.

Ở đồ thị tuần, HNX-Index đóng cửa tạo thành cây nến Hammer rút chân cho thấy lực cầu ở đoạn này rất mạnh, nhiều khả năng chỉ số đã tạo đáy ngắn hạn.

NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

Thị trường tiếp tục có sự phục hồi dần về cuối tuần trước nhờ vào lực cầu bắt đáy của các nhà đầu tư do giá cổ phiếu giảm mạnh từ đỉnh, nhiều cổ phiếu giá đã chiết khấu về vùng hấp dẫn. Dù vậy nhà đầu tư nên cần lựa chọn cho mình nhóm cổ phiếu sẽ được hưởng lợi trong thời gian tới và chưa có sự tăng giá mạnh để bắt trọn nhịp sóng lớn trong năm 2022.

1 số nhóm ngành đáng quan tâm: Ngân hàng, dầu khí, bất động sản khu công nghiệp.

THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG TUẦN

CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Phát hành ngày 07/02/2022

BỨC TRANH KINH TẾ VĨ MÔ

Tỷ giá: Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) ngày 05/02/2022 được Ngân hàng Nhà nước công bố là 23,099 đồng/USD, tăng 22 đồng so với tuần trước.

Lãi suất: Thị trường tiền tệ liên ngân hàng áp dụng ngày 27/01/2022, lãi suất bình quân liên ngân hàng tăng giảm trái chiều. Cụ thể, lãi suất qua đêm giảm xuống 2.42%/năm, lãi suất tuần tăng lên mức 2.2%, kì hạn 1 tháng tăng lên mức 2.75%, kì hạn 3 tháng giảm xuống 2.92%, trong khi kì hạn 6 tháng giảm xuống 2.83%.

THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

Cán cân thương mại thâm hụt 500 triệu USD trong tháng 1 Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 1 ước đạt 29 tỷ USD.Tổng giá trị hàng hóa nhập khẩu ước đạt 29,5 tỷ USD. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 1 ước đạt 29 tỷ USD, giảm 16,2% so với tháng trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 8,2 tỷ USD, giảm 16,9%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 20,8 tỷ USD, giảm 15,9%. So với cùng kỳ năm trước, tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu tháng 1 tăng 1,6%.Tổng giá trị hàng hóa nhập khẩu tháng đầu năm ước đạt 29,5 tỷ USD, giảm 6,7% so với tháng trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 10 tỷ USD, giảm 4,3%, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 19,5 tỷ USD, giảm 7,9%. So với cùng kỳ năm trước, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng này tăng 11,5%. Cán cân thương mại hàng hóa thực hiện tháng 12/2021 thặng dư 3 tỷ USD, năm 2021 là 4,08 tỷ USD, nhưng tháng 1 năm nay ước tính nhập siêu 500 triệu USD.
Doanh nghiệp TP.HCM lo giải bài toán thiếu lao động sau Tết Tình trạng thiếu lao động đầu năm trong các ngành sản xuất luôn là nỗi lo lắng của nhiều doanh nghiệp TP.HCM sau những ngày nghỉ Tết Nguyên đán. Nếu không có các chính sách hỗ trợ để giữ chân công nhân, lực lượng lao động sẽ tiếp tục hao hụt trong khi việc tuyển mới cũng không dễ. Để chuẩn bị quay trở lại sản xuất sau Tết và giữ chân người lao động, nhiều doanh nghiệp đã cố gắng duy trì các giải pháp như tăng tiền lương, thưởng, tặng vé xe, tổ chức chuyến xe đưa đón người lao động quay lại, thưởng tiền cho người quay lại làm việc đúng lịch…Do đó để chủ động về nguồn lao động sau Tết Nguyên đán, Sở đã và đang chỉ đạo các trung tâm việc làm, cơ quan chuyên ngành nắm lại danh sách người lao động ở các doanh nghiệp về quê ăn Tết; tiếp tục triển khai tiếp sức người lao động trở lại TP. TP.HCM cũng chỉ đạo các sở, ngành quan tâm tổ chức các hoạt động phù hợp với tình hình phòng chống dịch như đề nghị doanh nghiệp xây dựng phương án trả lương, nắm lại danh sách doanh nghiệp khó khăn để bàn phương án giải quyết cụ thể để chăm lo cho người lao động; thăm và tặng 15.000 phần quà cho công nhân có hoàn cảnh khó khăn...

THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

Hơn 32.000 doanh nghiệp đăng ký mới và hoạt động trở lại trong tháng đầu năm Trong tháng 1, cả nước có 13.000 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký hơn 192.300 tỷ đồng và số lao động đăng ký gần 77.100 lao động, tăng 16% về số doanh nghiệp, tăng 22,6% về vốn đăng ký và tăng 10,5% về số lao động so với tháng trước. So với cùng kỳ năm trước, số doanh nghiệp tăng 29% và số vốn đăng ký tăng 24%, trong khi giảm 33,5% về số lao động. Nếu tính cả 343.800 tỷ đồng vốn đăng ký tăng thêm của 5.600 doanh nghiệp tăng vốn, tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong tháng là 536.100 tỷ đồng, tăng 35,7% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, 19.100 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động,tăng 353% so với tháng 12/2021 và tăng 194% so với tháng 1/2021, nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động tháng 1 lên 32.100 doanh nghiệp, tăng 93,6% so với cùng kỳ năm trước.
Thủ tướng yêu cầu mở cửa lại trường học từ ngày 7 đến 14/2 Theo tổng hợp, 100% các trường đại học, cao đẳng đã lên kế hoạch đưa sinh viên trở lại trong tháng 2; 63 tỉnh, thành phố đã lên kế hoạch cho học sinh trung học đi học từ ngày 7 đến 14/2; 60 tỉnh, thành phố đã có kế hoạch với học sinh tiểu học, mầm non. Đặc biệt, người đứng đầu Chính phủ yêu cầu mở cửa trường học trên phạm vi toàn quốc tại tất cả cấp học từ ngày 7 đến 14/2 theo chỉ đạo của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo. Đồng thời, Thủ tướng chỉ đạo chuẩn bị mở cửa du lịch an toàn càng sớm càng tốt, chậm nhất là dịp 30/4-1/5 và cố gắng từ ngày 30/3, sau khi cơ bản tiêm mũi thứ 3 cho các đối tượng chỉ định và có quy định kiểm soát xuất nhập cảnh hợp lý.
Lĩnh vực sản xuất tiếp tục phục hồi PMI tháng 1 của Việt Nam đạt 53,7 điểm, cao hơn tháng trước và ghi nhận mức độ cải thiện cao nhất kể từ tháng 4/2021. Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều tăng mạnh hơn trong tháng đầu năm nay khi nhu cầu khách hàng tiếp tục cải thiện. Theo đó, sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều tăng mạnh hơn trong tháng đầu năm nay khi nhu cầu khách hàng tiếp tục cải thiện. Ở cả hai trường hợp, tốc độ tăng là nhanh nhất trong thời gian chín tháng. Tổng số lượng đơn đặt hàng mới được hỗ trợ khi số lượng đơn hàng mới từ nước ngoài tiếp tục tăng, với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 11/2018.

THÔNG TIN VĨ MÔ TUẦN TỚI

- **(07/02/2022)** Chỉ số PMI Hỗn Hợp của Trung Quốc
- **(09/02/2022)** Mỹ công bố dự trữ dầu thô
- **(11/02/2022)** Anh công bố tổng sản phẩm quốc nội GDP.

LỊCH SỰ KIỆN THỊ TRƯỜNG

Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện
07/02/2022	08/02/2022	07/02/2022	**DAG**	**HSX**	ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
07/02/2022	08/02/2022	07/02/2022	**SHX**	**Upcom**	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
07/02/2022	08/02/2022	07/02/2022	**PVO**	**Upcom**	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
	07/02/2022	07/02/2022	**NVL**	**HSX**	Niêm yết bổ sung 456.815.700 cp
07/02/2022	08/02/2022	09/03/2022	**IBC**	**HSX**	ĐHCĐ thường niên năm 2022
07/02/2022	07/02/2022	07/02/2022	**DCF**	**Upcom**	Giao dịch 10.119.470 cổ phiếu niêm yết bổ sung
		07/02/2022	**TCD**	**HSX**	Giao dịch 35.000.000 cp niêm yết bổ sung
08/02/2022	09/02/2022	08/02/2022	**SD2**	**HNX**	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022
08/02/2022	08/02/2022	08/02/2022	**QNC**	**Upcom**	Giao dịch 11.278.091 cổ phiếu niêm yết bổ sung
08/02/2022	09/02/2022	15/03/2022	**AGM**	**HSX**	ĐHCĐ thường niên năm 2022
08/02/2022	09/02/2022	08/02/2022	**PTI**	**HNX**	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022
08/02/2022	09/02/2022	08/02/2022	**BAF**	**HSX**	ĐHCĐ thường niên năm 2022
08/02/2022	09/02/2022	08/02/2022	**ITD**	**HSX**	Chi trả cổ tức năm 2020 (tỷ lệ 100:12)
09/02/2022	10/02/2022	09/02/2022	**GKM**	**HNX**	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
09/02/2022	10/02/2022	21/03/2022	**HSG**	**HSX**	ĐHCĐ thường niên niên độ tài chính 2021-2022
09/02/2022	10/02/2022	09/02/2022	**VIM**	**Upcom**	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
09/02/2022	10/02/2022	09/02/2022	**GIC**	**HNX**	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
09/02/2022	10/02/2022	09/02/2022	**DL1**	**HNX**	Trả cổ tức bằng cp (tỷ lệ 100:5)
09/02/2022	10/02/2022	09/02/2022	**MCG**	**HSX**	ĐHCĐ thường niên năm 2022
09/02/2022	10/02/2022	25/02/2022	**NTH**	**HNX**	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000 đ/cp)
09/02/2022	10/02/2022	09/02/2022	**GTA**	**HSX**	ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
10/02/2022	11/02/2022	10/02/2022	**SEA**	**Upcom**	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
10/02/2022	11/02/2022	09/03/2022	**BHN**	**HSX**	Chi trả cổ tức năm 2020 (2.380 đ/cp)
10/02/2022	11/02/2022	10/02/2022	**APH**	**HSX**	Nhận cp phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ NVCSH (tỷ lệ 100:25)
		10/02/2022	**KBC**	**HSX**	ĐHĐCĐ bất thường lần 1
10/02/2022	11/02/2022	10/02/2022	**CMG**	**HSX**	Chi trả cổ tức năm 2020 (tỷ lệ 100:9)
		11/02/2022	**HDG**	**HSX**	Giao dịch 32.725.697 cp niêm yết bổ sung

Phát hành ngày 07/02/2022

ABS CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HSX

Top tăng mạnh nhất

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
TGG	38.75%	16,650
MCP	21.54%	31,600
LPB	15.21%	25,000
SVC	13.58%	123,800
NHA	13.08%	63,100
SFI	12.17%	71,900
EIB	12.13%	37,450
TCT	11.71%	39,100
DGW	10.06%	105,000
TVT	9.96%	30,900

Top giảm mạnh nhất

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
FTM	-28.96%	4,760
LCM	-26.54%	5,120
LDG	-25.25%	15,100
DXV	-24.53%	5,660
CII	-23.50%	28,000
HID	-23.26%	8,250
FCN	-22.26%	22,000
VPH	-21.99%	12,950
ROS	-21.66%	7,090
PXI	-21.36%	5,190

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

Top tăng mạnh nhất

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
KSF	27.05%	124,000
RCL	22.40%	23,500
VE2	20.55%	8,800
HMH	18.75%	19,000
VBC	17.55%	35,500
INN	14.54%	44,900
BST	14.18%	16,100
CAN	12.15%	60,000
L40	12.04%	40,000
VXB	11.39%	40,100

Top giảm mạnh nhất

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
VGS	-23.68%	29,000
LHC	-21.53%	144,000
PVL	-19.35%	10,000
PLC	-18.91%	40,300
VIT	-18.87%	21,500
QHD	-17.53%	40,000
SDN	-17.20%	38,500
KLF	-16.67%	5,500
KDM	-16.25%	6,700
LIG	-16.00%	12,600

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

Top tăng mạnh nhất

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
VUA	110.53%	40,000
BSH	74.24%	46,000
BMN	72.85%	26,100
DCF	46.76%	30,819
HFB	40.40%	13,900
DAC	35.59%	8,000
HDM	26.75%	30,800
VWS	26.28%	19,700
BVN	23.01%	13,900
TR1	21.48%	16,400

Top giảm mạnh nhất

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
TNP	-40.00%	7,200
SQC	-35.68%	31,000
PFL	-31.50%	8,288
DCR	-26.62%	6,971
DWC	-24.84%	15,033
TLI	-24.65%	6,480
VHG	-24.33%	7,643
LGM	-21.52%	7,063
PXT	-18.92%	6,243
TS3	-18.67%	8,296

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Phát hành ngày 07/02/2022

Giao dịch khối ngoại	HSX	HNX	UPCOM
Tổng GTGD ròng (tỷ đồng)	1,867.25	59.69	24.47
Tổng KLGD ròng (triệu CP)	62.04	1.98	1.96

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI SÀN HSX

TOP MUA RÒNG

Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
CTG	11,974,100	442,273
VHM	4,478,400	353,356
STB	8,899,200	311,760
KBC	5,020,400	278,265
VND	4,143,700	264,627

TOP BÁN RÒNG

Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
VIC	(5,847,000)	(551,780)
HPG	(8,384,600)	(351,101)
NVL	(2,702,400)	(205,623)
E1VFVN30	(6,707,200)	(169,670)
MSN	(890,000)	(139,799)

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

TOP MUA RÒNG

Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
PVS	1,702,200	49,228
PVI	625,000	29,011
CEO	115,118	6,784
L14	7,900	3,315
TNG	102,360	2,952

TOP BÁN RÒNG

Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
THD	(90,700)	(15,165)
NTP	(184,226)	(11,572)
BCC	(349,800)	(6,089)
SHS	(74,300)	(2,634)
VCS	(19,181)	(1,937)

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

TOP MUA RÒNG

Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
QNS	1,435,300	68,126
CLX	739,500	21,517
QTP	220,100	3,937
VEA	82,600	3,507
WSB	58,100	2,943

TOP BÁN RÒNG

Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
ACV	(908,363)	(72,602)
CTR	(106,984)	(8,795)
VTP	(107,963)	(7,026)
TTN	(105,400)	(2,251)
HTG	(20,100)	(803)

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (tiếp)

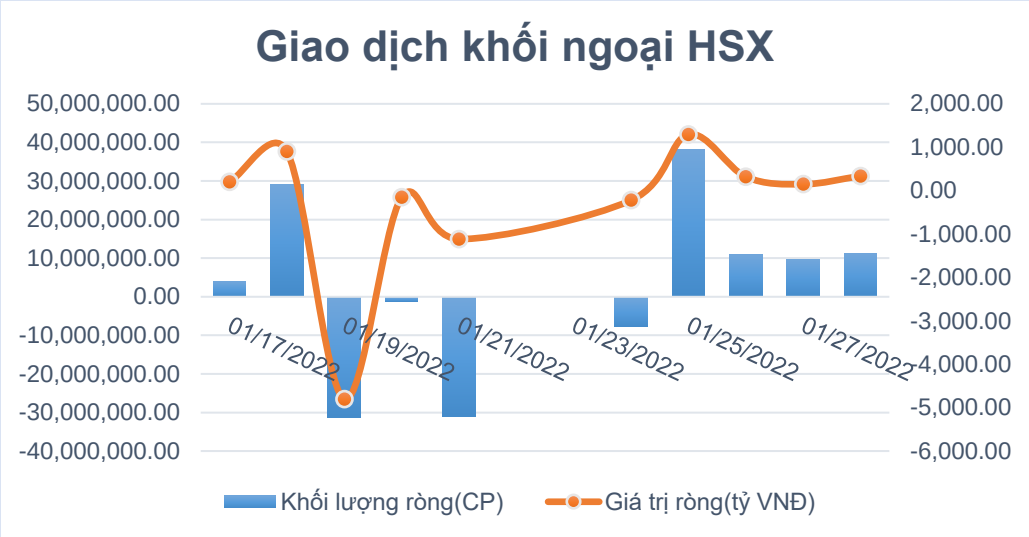

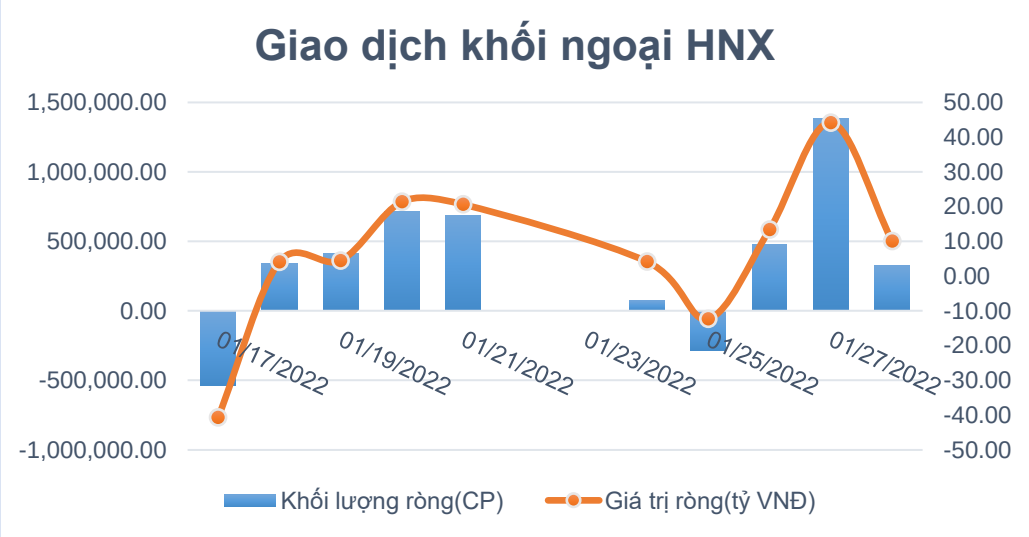

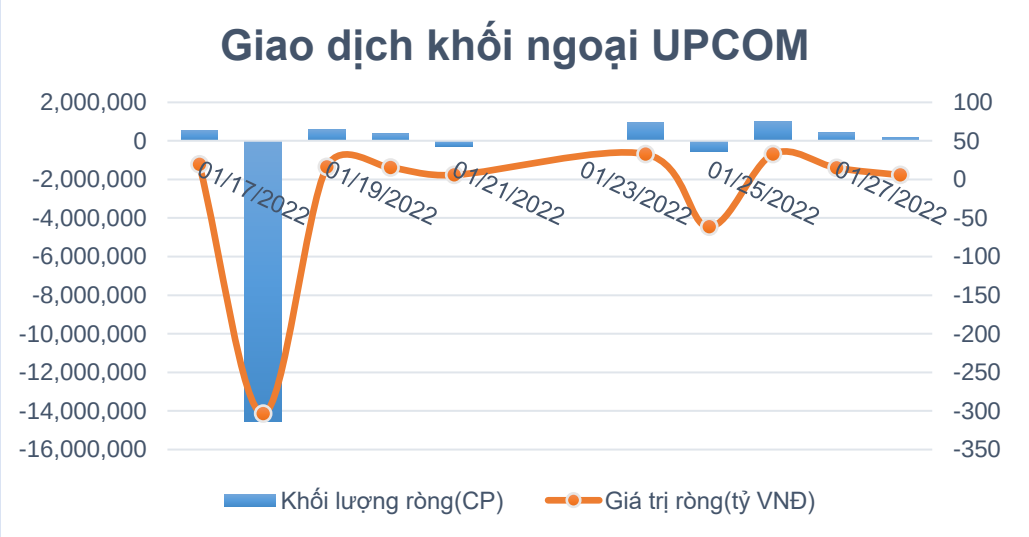

KHUYẾN CÁO

Bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần của ABS tổng hợp và đưa ra những khuyến nghị đầu tư mang tính chất tham khảo, nhằm hỗ trợ khách hàng. ABS không có bất cứ cam kết hay đảm bảo gì đối với tính chính xác của các thông tin đồng thời không chịu trách nhiệm về bất cứ thiệt hại nào liên quan đến việc khai thác thông tin từ bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Hội sở

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,

Q. Đống Đa, Hà Nội

Tel: (024) 35624626; Fax: (024) 35624628

Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh

P201, Toà nhà Smart View, 161A-163-165 Trần Hưng Đạo,

Q1, TP. Hồ Chí Minh

Tel:(028) 3838 9655 - Fax: (028) 3838 9656

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, tòa nhà An Bình Bank, số 255 Lê Duẩn, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Tel: (0236) 365 3992 - Fax: (0236) 365 3991

Chi nhánh Hải Phòng

Phòng 131-132, Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông, Ngô Quyền, TP. Hải Phòng

Tel: (0225) 356 9190 - Fax: (0225) 356 9191

Chi nhánh Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, Tiền An, TP.Bắc Ninh

Tel: (0222) 389 3088 - Fax: (0222) 389 3087

Chi nhánh Thái Bình

399 Lê Quý Đôn, TP.Thái Bình

Tel: (0227) 625 5556 - Fax: (0227) 625 5557

Chi nhánh Huế

Tầng 2, số 38 Bến Nghé, Phường Phú Hội, TP. Huế

Tel: (0234) 393 5936 - Fax: (0234) 383 1656

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng 1, Số 370 Lê Hồng Phong, Phường 3, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tel: (0254) 354 3166 - Fax: (0254) 354 3168

Sàn giao dịch Hoàng Cầu

Tầng 1, Tòa nhà GELEXIMCO, số 36 Phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 366/368

Sàn giao dịch Láng Hạ

101 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 666/712 - Fax: (024) 3562 4628

Chi nhánh Cần Thơ

Số 468 Đường 30.4, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Tel: (0292) 376 8098 Fax: (0292) 373 2556

Phòng Phân Tích

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 35624626 số máy lẻ: 135

www.abs.vn